

Vn-index
975,4 -0,33% ↑ 123 59 ↓ 180



Hnx-index
105,86 -0,15% ↑ 56 237 ↓ 84



XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Thị trường có phiên giao dịch giằng co trước khi giảm điểm về cuối phiên. Áp lực chốt lời ngắn hạn đã xuất hiện khi chỉ số Vn-index test ngưỡng kháng cự quan trọng 980 nhưng không thành công trong phiên. Nhóm ngân hàng dẫn dắt đà tăng nhờ báo cáo kết quả kinh doanh tích cực nhưng chịu áp lực điều chỉnh do lực bán chốt lời như: VCB, CTG, MBB... Đây là nguyên nhân chính cho sự đảo chiều của thị trường khi những cổ phiếu trụ khác không nhiều biến động. Dù giảm điểm nhưng thị trường vẫn ghi nhận điểm sáng từ sắc xanh của nhóm cổ phiếu thủy sản như: VHC, MPC, ACL, ANV... và hành động mua ròng “quyết liệt” của khối ngoại với 332 tỷ đồng trên Hsx. Việc thị trường chứng khoán Mỹ liên tục phá đỉnh cộng với động thái nới lỏng hàng chính sách tiền tệ của hàng loạt ngân hàng Trung ương trên thế giới đang tạo điểm tựa cho thị trường chứng khoán toàn cầu trong đó có Việt Nam.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

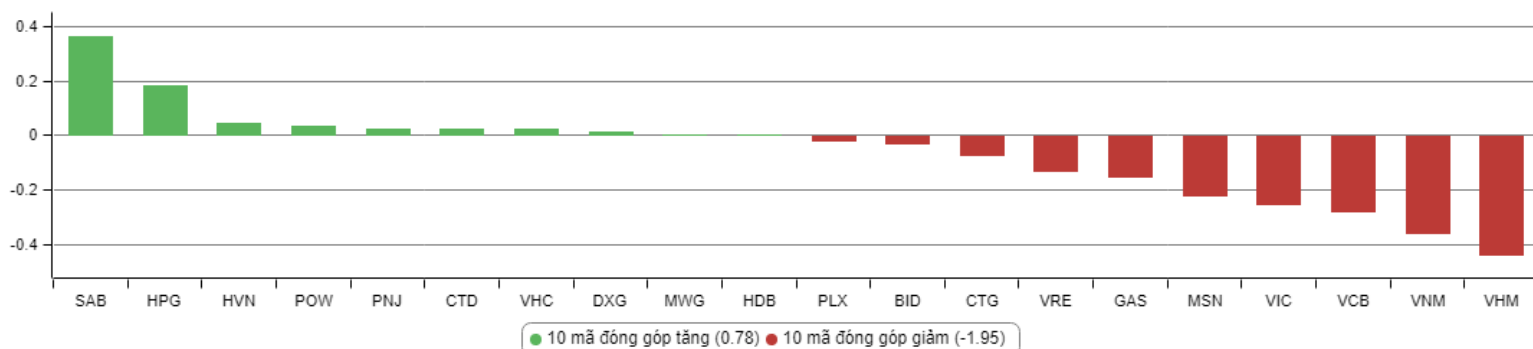
Trên đồ thị kỹ thuật chỉ số Vn-index có cây nến giảm điểm sau 3 cây nến xanh liên tiếp (mô hình tăng giá tiếp diễn) cho thấy đây chỉ là phiên điều chỉnh kỹ thuật. Khối lượng khớp lệnh duy trì cao hơn mức trung bình 20 phiên cộng với đường giá vẫn ở trên đường MA 20, và dải Bollinger band mở rộng hàm ý xu hướng tăng giá ngắn hạn vẫn không có nhiều thay đổi. Chỉ số đang trong quá test đường kênh giảm giá hình thành từ tháng 3/2019 với mốc kháng cự quan trọng tại 980 với lần 1 “bất thành” nhưng chúng tôi đánh giá sẽ sớm vượt qua mốc này với động lực hiện tại.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Diễn biến tích cực của thị trường chứng khoán thế giới cộng với động thái mua ròng mạnh mẽ của khối ngoại đang hỗ trợ thị trường trong ngắn hạn trong đó đặc biệt là nhóm cổ phiếu VN30. Nhà đầu tư có thể gia tăng tỷ trọng cổ phiếu từng phần trong những nhịp điều chỉnh của thị trường và bán ra trong nhịp tăng mạnh. Mùa báo cáo kết quả kinh doanh Q2/2019 đang đến gần với nhiều thông tin hé lộ sức khỏe doanh nghiệp và triển vọng những tháng còn lại của năm. Đây cũng là thời điểm để nhà đầu tư đánh giá lại danh mục và phân bổ cổ phiếu theo hướng ưu tiên những ngành và doanh nghiệp có kết quả kinh doanh tốt như: ngân hàng, dầu khí, thủy sản, dệt may, bất động sản khu công nghiệp....

Hạn chế giao dịch và đứng ngoài đối với nhóm cổ phiếu pha loãng liên tục, nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ mới niêm yết, nhóm cổ phiếu đầu cơ penny, nhóm cổ phiếu ngành đường, cao su tự nhiên, thép... giai đoạn hiện tại.

TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN-INDEX



KHUYẾN NGHỊ TRONG NGÀY

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua dự kiến	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ dự kiến	Lý do

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

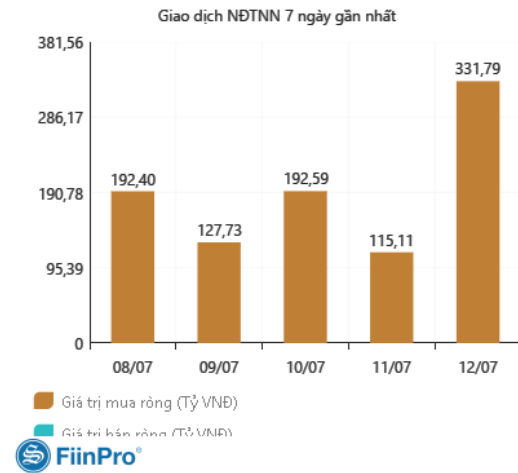
Stt	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ dự kiến	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
46	GMC	36,5	36,96	01/04/2019	43,5	32,2	-	-	-	Điều chỉnh theo cổ tức bằng cp 15%
48	CTR	32,1	28,5	04/07/2019	34	27,2	-	-	-	Chưa chốt

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

	Mã cổ phiếu	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	8,65	07/11/2017	11	8,5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	7,8	14/11/2017	10	7,3	9,5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	16,4	17/11/2017	20	15,7	19,5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
8	VGC	25,7	27/11/2017	30	22	24	28/05/2018	-7%	Đã chốt
9	VCW	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	20,5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	9,7	08/12/2017	11	8,6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
12	REE	36,4	12/12/2017	50	33	33,3	25/05/2018	-8%	Đã chốt
13	VPB	38,5	18/12/2017	50	35	52,5	01/02/2018	+36%	Đã chốt
14	VCG	22,2	18/12/2017	28	20,7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE	8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PC1	38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS	21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4%	Đã chốt
18	TVN	10	10/01/2018	14	8	10,9	01/06/2018	+9%	Đã chốt
19	VGG	62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS	21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
21	VRE	47,75	13/02/2018	60	42	43	25/05/2018	-10%	Đã chốt
22	HBC	39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
23	LHG	23	15/03/2018	32,5	21,5	21,5	28/05/2018	-7%	Đã chốt
27	LPB	15,8	23/04/2018	18	13	13	21/05/2018	-17%	Chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
28	PLX	64,5	14/05/2018	75	56	58	28/05/2018	-10%	Đã chốt
29	HSG	10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS	100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt vì thị trường chung bất lợi
31	NVL	52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt vì thị trường chung xấu
32	HAG	5,1	27/06/2018	7	4,5	5,6	20/11/2018	+10%	Đã chốt
33	VGC	20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS	15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGX	8,6	19/07/2018	11,5	8	11	13/09/2018	+28%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 4%
36	LPB	9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt
37	OIL	14,2	30/07/2018	18	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt
38	VPB	25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-9%	Đã chốt vì chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
39	BSR	16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+12%	Đã chốt
40	STK	18	03/10/2018	23	16	16	25/12/2018	-11%	Đã chốt vì chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
41	SHB	7,3	16/11/2018	8,5	6,6	7,5	27/12/2018	+1%	Đã chốt vì diễn biến thị trường bất lợi
42	EVE	17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn
43	BSR	15,2	19/11/2018	18	13	14,2	24/12/2018	-7%	Đã chốt vì giá đầu giảm mạnh
44	KBC	12,5	22/11/2018	17	11	14	07/01/2019	+12%	Đã chốt
45	VJC	118,2	14/03/2019	135	112	119	26/03/2019	+1%	Đã chốt vì diễn biến thị trường bất lợi
47	NTC	105,8	25/04/2019	130	88	138	14/06/2019	+30%	Đã chốt lời ngắn hạn
48	MPC	41,5	16/05/2019	50	35	38,2	31/05/2019	-8%	Đã chốt vì thông tin bất lợi

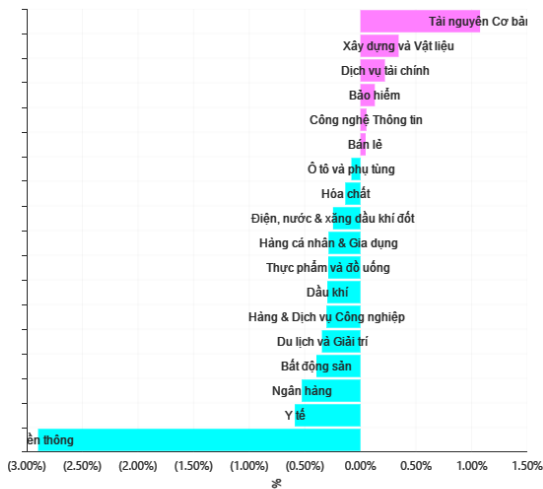
GD NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

PHÂN TÍCH TIN TỨC NỔI BẬT



Sớm có cơ chế đưa các doanh nghiệp FDI lên sàn chứng khoán Báo cáo thị trường vốn 6 tháng đầu năm của Bộ Tài chính cho biết, thời gian tới sẽ sớm có cơ chế để đưa doanh nghiệp FDI lên niêm yết và đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán; đồng thời sẽ có phối hợp để thực hiện giám sát các doanh nghiệp này sau khi lên sàn. Báo cáo của Bộ Tài chính cho biết, hiện nay, có một số doanh nghiệp FDI đã chuyển đổi thành công ty cổ phần nhưng chưa có quy định pháp lý cụ thể về việc niêm yết/đăng ký giao dịch. Cuối tháng 5/2019, Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã họp xin ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan (Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Bộ Công an), trên cơ sở đó Bộ Tài chính sẽ sớm trình Thủ tướng Chính phủ cơ chế niêm yết/đăng ký giao dịch đối với doanh nghiệp FDI. Bên cạnh đó, Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cũng sẽ có cơ chế phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để thực hiện giám sát sau khi các doanh nghiệp FDI lên sàn. Được biết, theo kinh nghiệm một số nước trên thế giới như Hàn Quốc, Nhật Bản, Singapore, Thái Lan... đều không có sự phân biệt về điều kiện niêm yết giữa doanh nghiệp có vốn nước ngoài với các doanh nghiệp khác, mà chỉ có quy định phân biệt giữa điều kiện niêm yết của doanh nghiệp trong nước và các doanh nghiệp nước ngoài tại sở giao dịch chứng khoán. Do không có hạn chế việc niêm yết của các doanh nghiệp FDI và không có sự phân biệt về điều kiện niêm yết giữa các doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp khác nên trên các sở giao dịch chứng khoán các nước đều có các doanh nghiệp FDI niêm yết. Hơn nữa, các doanh nghiệp này đều được đối xử bình đẳng với các doanh nghiệp khác.

TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



Xuất khẩu da giày năm 2019 có thể đạt 21,5 tỷ USD Hiệp hội Da-Giày-Túi xách Việt Nam (Lefaso) dự báo nhu cầu tiêu dùng sản phẩm da giày tại các thị trường xuất khẩu chủ lực của Việt Nam những tháng cuối năm tăng trưởng ổn định. Dự kiến tổng kim ngạch xuất khẩu da giày đạt khoảng 21,5 tỷ USD, tăng 10% so với năm 2018. Sản phẩm giày dép của Việt Nam đã được xuất khẩu tới hơn 100 nước, trong đó 50 nước có kim ngạch xuất khẩu trên 1 triệu USD. Hiện ngành da giày Việt Nam giữ vị trí thứ 2 về xuất khẩu trên thế giới và là một trong những ngành có đóng góp quan trọng cho phát triển kinh tế đất nước. Theo thống kê từ Lefaso, trong 6 tháng năm 2019, kim ngạch xuất khẩu của ngành da giày đạt trên 10,33 tỷ USD. Trong đó, giày dép đạt 8,53 tỷ USD, túi xách đạt 1,8 tỷ USD. Thị trường xuất khẩu giày dép lớn nhất trong 6 tháng đầu năm là Mỹ, tiếp đến là EU, Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc. Về triển vọng thị trường các tháng cuối năm, theo nhận định của Lefaso, nhu cầu tiêu dùng sản phẩm da giày tại các thị trường xuất khẩu chủ lực của Việt Nam vẫn cao, riêng Trung Quốc tiếp tục chủ trương giảm đầu tư trong lĩnh vực da giày nên các đơn hàng gia công giày dép, túi xách sẽ tiếp tục xu hướng dịch chuyển từ Trung Quốc sang Việt Nam, tận dụng ưu đãi thuế quan từ các hiệp định thương mại thế hệ mới mà Việt Nam đã ký kết

TỶ TRỌNG NHÀ ĐẦU TƯ GIAO DỊCH



THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VND)
07/12/2019	VN30F1907	-0,73%	883,80	884,20	873,00	873,60	109.775	9.660,62
07/12/2019	VN30F1908	-0,58%	888,00	888,70	880,00	880,00	625	55,28
07/12/2019	VN30F1909	-0,37%	891,00	893,70	885,00	885,00	41	3,64
07/12/2019	VN30F1912	-0,60%	890,60	893,00	884,80	884,80	70	6,22

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX
TOP 5 GIẢM GIÁ HSX

Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
CMX	23.750	6,98%	75.710	1.774	TDG	2.340	-6,77%	358.540	856
DAT	16.300	6,97%	10	0	VIS	21.150	-6,83%	220	5
LM8	21.550	6,95%	10	0	SJF	3.540	-6,84%	2.113.920	7.580
PXS	5.400	6,93%	358.870	1.897	LGC	31.100	-6,89%	130	4
HTL	17.100	6,88%	160	3	SVT	6.050	-6,92%	10	0

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX
TOP 5 GIẢM GIÁ HNX

Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
DPS	600	20,00%	233.500	126	FDT	36.100	-9,98%	480	17
VMI	600	20,00%	65.100	37	SPI	900	-10,00%	10.300	9
DIH	15.400	10,00%	1.000	15	HKB	800	-11,11%	425.500	360
HHC	130.500	9,85%	500	65	NHP	600	-14,29%	33.700	20
TJC	6.700	9,84%	200	1	ACM	500	-16,67%	211.100	106

TOP MUA RÒNG HSX
TOP BÁN RÒNG HSX

Mã chứng khoán	Giá	+/- %	GT Mua ròng (Tr. VND)	Mã chứng khoán	Giá	+/- %	GT Bán ròng (Tr.VND)
PLX	64,500	-0.15	188,139.93	MSN	81,500	-1.21	19,511.30
VCB	73,700	-0.41	32,568.29	VNM	124,000	-0.96	17,325.14
VRE	35,900	-1.51	24,306.33	VHM	83,100	0.00	14,597.80
BMP	48,300	4.32	22,421.01	KDH	22,800	0.00	4,720.13
CTG	21,450	-0.46	21,994.96	HAX	19,200	2.13	4,683.91

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.